TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày: 05-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Quang Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ P, sinh năm 1991; Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã PH, huyện G, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn C, xã PH, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị N; Chồng là anh Nguyễn Đình N, bị cáo có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 03-01-2019 đến ngày 05-01-2019. Bị cáo tại ngoại và chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người làm chứng: đều vắng mặt.

+ Anh Hà Xuân H (*tên gọi khác Hà Xuân T*), sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn CH, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn CT, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1962.

Trú tại: Thôn T, xã TP, huyện N, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị P có quán bán xổ số tại khu vực gần cửa nhà văn hóa thôn C, xã PH, huyện G, tỉnh Hải Dương. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03-01-2019, P đi ra quán xổ số của mình mục đích bán vé xổ số kiến thiết và nhận bán số lô, số đề cho người mua. Khoảng gần 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T vào hỏi mua vé xổ số của P và ngồi tại đây xem vé số. Ngay sau đó có Nguyễn Văn A và Hà Xuân H (tên gọi khác Hà Xuân T) đến quán bán vé số của P và hỏi mua số lô, số đề, P đồng ý bán. H hỏi mua các số lô: 98, 44 mỗi số 50 điểm; số lô 01,10 mỗi số 25 điểm; các số đề 98, 44, 01, 00 mỗi số 50.000đ. Tổng số tiền số lô, số đề H mua là 3.200.000đ đồng. P ghi các số lô, số đề H mua ra hai miếng giấy, một miếng giấy được viết trực tiếp bằng bút bi, một miếng giấy được in qua giấy than. P đưa cho H miếng giấy in qua giấy than các số lô, số đề mà H mua. Sau đó, H đưa số tiền mua số lô, số đề là 3.200.000 đồng cho P. Ngay sau đó, A mua các số lô: 05, 78 mỗi số 30 điểm; số lô 87, 29, 64 mỗi số 20 điểm; các số đề 05, 94, 56, 54 mỗi số 50.000đ. Tổng số tiền số lô, số đề A mua là 2.600.000đ đồng. P ghi các số lô, số đề A mua ra hai miếng giấy, một miếng giấy được viết trực tiếp bằng bút bi, một miếng giấy được in qua giấy than. P đưa cho A miếng giấy in qua giấy than các số lô, số đề mà A mua. A đưa số tiền mua số lô, số đề là 2.600.000 đồng cho P. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị P về hành vi bán số lô, số đề cho H và A. Vật chứng thu giữ bao gồm: Thu giữ của H và A 02 mảnh giấy (tờ tích kê) có ghi các số lô, số đề được in qua giấy than; thu giữ của Nguyễn Thị P 02 mảnh giấy được viết trực tiếp bằng mực bút bi màu xanh có ghi các số lô, số đề; 01 chiếc bút bi viết mực màu xanh; 01 mảnh giấy than có kích thước 07x10,5 cm và số tiền 5.800.000 đồng.

Về hình thức đánh bạc: Kết quả được lấy từ kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút hàng ngày. Người đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề phải mua số lô, số đề của người bán vào thời gian trước khi có kết quả xổ số. Quy định số đề thường là hai số cuối của giải đặc biệt, giá trị số đề khi người mua thắng người bán được nhân lên 84 lần so với số tiền mà người mua bỏ ra ban đầu. Ví dụ như: mua 10.000đ tiền số đề của người bán, khi thắng thì người mua số đề sẽ được số tiền là 840.000đ. Số lô khi mua được tính theo điểm, quy định mỗi một điểm lô khi mua tương ứng với số tiền là 20.000đ/01 điểm. Mỗi một điểm lô khi người mua thắng người bán thì sẽ được số tiền 70.000đ. Khi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề người mua số lô, số đề phải mua và thanh toán tiền ngay tại thời điểm mua, khi đã có kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc thì dựa vào đó so sánh thắng, thua. Tiền thắng sẽ được người bán số lô, số đề thanh toán cho người mua sau đó. Còn nếu người mua số lô, số đề

mà thua người bán số lô, số đề thì mất số tiền mua số lô, số đề ban đầu đã bỏ ra.

Tại bản Kết luận giám định số 16/KLGĐ ngày 22-01-2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận: Chữ viết bằng bút bi màu xanh trên 02 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề do Nguyễn Thị P viết ra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thị P không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 19/QĐ-VKS-GL ngày 19-02-2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thị P về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Tòa án:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo P từ 08 tháng đến 10 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 02 (hai) ngày tạm giữ bằng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã PH, huyện G, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo Phương bị khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng để sung ngân sách Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo P cho UBND xã PH, huyện G, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo P có trách nhiệm phối hợp với UBND xã PH, huyện G, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt tiền bị cáo P từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000đ sung vào ngân sách Nhà nước. Về vật chứng: Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.800.000 đồng; Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực xanh, 01 mảnh giấy than; 04 mảnh giấy trong đó có 02 mảnh giấy được viết trực tiếp bằng mực bút bi màu xanh và 02 mảnh giấy được in qua giấy than (tờ tích kê) có ghi các số lô, số đề được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Về án phí: Buộc bị cáo P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03-01-2019, tại khu vực thôn C, xã PH, huyện G, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị P có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho anh Hà Xuân H (Hà Xuân T) với số tiền 3.200.000 đồng, bán số lô, số đề cho anh Nguyễn Văn A với số tiền 2.600.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi vẫn cố ý thực hiện, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.800.000 đồng thì hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo P không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo thành người có ích cho xã hội. Do bị cáo P bị phạt cải tạo không giam giữ nên bị khấu trừ một phần thu nhập theo quy định.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích tư lợi nên ngoài hình phạt chính, cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số tiền 5.800.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. 01 chiếc bút bi mực xanh trên thân bút có dòng chữ TL-093Condec 06 mm, 01 mảnh giấy than có kích thước 07x10,5 cm là công cụ bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015. 04 mảnh giấy trong đó có 02 mảnh giấy được viết trực tiếp bằng mực bút bi màu xanh và 02 mảnh giấy được in qua giấy than (tờ tích kê) có ghi các số lô, số đề là chứng cứ chứng minh tội phạm được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

[8] Đối với các anh Hà Xuân H (*Hà Xuân T*), Nguyễn Văn A là người mua số lô, số đề của Nguyễn Thị P nhưng số tiền sử dụng để đánh bạc của mỗi người đều dưới 5.000.000 đồng và chưa bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Gia Lộc đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và A là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 02 (hai) ngày tạm giữ bằng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 24 (hai mươi tư) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã PH, huyện G, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo Phương bị khấu trừ 08% thu nhập hàng tháng để sung ngân sách Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Thị P cho UBND xã PH, huyện G, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị P có trách nhiệm phối hợp với UBND xã PH, huyện G, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt tiền bị cáo P 10.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.800.000 đồng. Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực xanh, 01 mảnh giấy than. (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 22-02-2019).

04 mảnh giấy trong đó có 02 mảnh giấy được viết trực tiếp bằng mực bút bi màu xanh và 02 mảnh giấy được in qua giấy than (tờ tích kê) có ghi các số lô, số đề được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan HSNVCS- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh